TRƯỜNG TRƯỜNG THPT SƠN TÂY

THỜI KHÓA BIỂU số 1 BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 05-09-2024

THỨ	TIẾT	10 Toán	10 Lí	10 Hóa	10 Sinh	10 Tin	10 Văn	10 Sử	10 Địa	10 Anh	10A1	10A2
S2	Tiết 1	CC-TNHN - NgHà	CC-TNHN - Cúc	CC-TNHN - HiềnT	CC-TNHN - Huy	CC-TNHN - ĐMai	CC-TNHN - ThủyS	CC-TNHN - PThảoS	CC-TNHN - LinhV	CC-TNHN - NgaV	CC-TNHN - DươngH	CC-TNHN - Tuyết
	Tiết 2	Sinh - KNga	Hóa - DươngH	HĐTN - Hoài	Toán - Phượng	Tin - Quỳnh	CNNN - PhươngS	Địa - NgânĐ	Văn - LinhV	Văn - NgaV	Anh - HạnhA	Lí - Tuyết
	Tiết 3	Lí - NgHà	GDĐP - ThúyHàV	Văn - HằngV	Toán - Phượng	Tin - Quỳnh	Địa - Thụ	Văn - BThủy	Văn - LinhV	Toán - Hưng	Anh - HạnhA	Hóa - HươngH
	Tiết 4	Toán - Đăng	Lí - TrHà	GDĐP - ThúyHàV	Hóa - HươngH	Lí - Tùng	Toán - ĐHương	Văn - BThủy	Anh - LinhA	Toán - Hưng	CNCN - HiềnCN	Anh - DuyênA
	Tiết 5	Toán - Đăng	Lí - TrHà	Lí - GiangL	Tin - Quỳnh	CNCN - HiềnCN	Toán - ĐHương	GDĐP - ThúyHàV	Anh - LinhA	Địa - NgânĐ	Lí - Tùng	Anh - DuyênA
S3	Tiết 1	QPAN - Kiên	TD - Huynh	Hóa - DươngH	Văn - Huy	TD - ĐôngTD	TD - AnhTD	CNNN - PThảoS	Văn - LinhV	Văn - NgaV	Anh - HạnhA	TD - HòaTD
	Tiết 2	Văn - LinhV	Văn - Cúc	Hóa - DươngH	TD - Huynh	Hóa - DuyênH	Địa - Thụ	Sử - HuyềnS	GDKT&PL - VânCD	Văn - NgaV	Văn - HòaV	Văn - Huy
	Tiết 3	TD - HàTD	Văn - Cúc	Sinh - Tăng	Lí - Khiêm	HĐTN - Hoài	Anh - Minh	Sử - HuyềnS	Mĩ thuật - GiangMT	GDĐP - HòaV	QPAN - NgânQP	Sinh - QAnh
	Tiết 4	CNCN - HiềnCN	Anh - HiềnA	Toán - HiềnT	Sử - Tâm	Toán - Đăng	Anh - Minh	QPAN - Kiên	TD - HàTD	Anh - ThủyA	Toán - ĐôngT	QPAN - NgânQP
	Tiết 5	Hóa - Huế	Anh - HiềnA	Toán - HiềnT	HĐTN - Hoài	Toán - Đăng	Mĩ thuật - GiangMT	Văn - BThủy	CNNN - PThảoS	Anh - ThủyA	Toán - ĐôngT	Lí - Tuyết
S4	Tiết 1	Lí - NgHà	Anh - HiềnA	Sử - Dung	Hóa - HươngH	Lí - Tùng	GDĐP - ThúyHàV	Địa - NgânĐ	Địa - Yến	Anh - ThuA	Sinh - NThanh	HĐTN - Hoài
	Tiết 2	Sử - Tâm	Lí - Tuyết	TD - ĐôngTD	Toán - Phượng	CNCN - HiềnCN	QPAN - Kiên	Văn - BThủy	HĐTN - Hoài	Anh - ThuA	Lí - Tùng	Tin - KThủy
	Tiết 3	HĐTN - Hoài	Lí - Tuyết	Hóa - HuyềnB	Toán - Phượng	Văn - ThúyHàV	Văn - TháiHà	Sử - HuyềnS	GDKT&PL - VânCD	Tin - KThủy	CNCN - HiềnCN	GDĐP - BThủy
	Tiết 4	Văn - LinhV	Sinh - CHải	Hóa - HuyềnB	Văn - Huy	Hóa - DuyênH	Văn - TháiHà	Sử - HuyềnS	Mĩ thuật - GiangMT	Lí - Khiêm	Toán - ĐôngT	Sinh - QAnh
	Tiết 5	Văn - LinhV	Văn - Cúc	Sinh - Tăng	Văn - Huy	Tin - KThủy	Mĩ thuật - GiangMT	GDKT&PL - VânCD	Anh - LinhA	HĐTN - Hoài	Toán - ĐôngT	Lí - Tuyết
S5	Tiết 1	Hóa - Huế	Lí - TrHà	Hóa - HuyềnB	Anh - ThuA	Toán - Đăng	Văn - TháiHà	Sử - Thuận	Địa - NgânĐ	Toán - Hưng	Hóa - DươngH	Toán - Phượng
	Tiết 2	GDĐP - ThúyHàV	QPAN - Kiên	TD - ĐôngTD	TD - Huynh	Toán - Đăng	Văn - TháiHà	Mĩ thuật - GiangMT	Địa - NgânĐ	Toán - Hưng	Văn - HòaV	Toán - Phượng
	Tiết 3	Anh - HiềnA	Hóa - DươngH	CNNN - KNga	Sinh - CHải	TD - ĐôngTD	TD - AnhTD	Toán - Phượng	TD - HàTD	Địa - NgânĐ	Văn - HòaV	Anh - DuyênA
	Tiết 4	Toán - Đăng	Toán - PhươngT	Anh - Minh	Sinh - CHải	Sử - Dung	CNNN - PhươngS	Toán - Phượng	GDĐP - HòaV	Anh - ThủyA	Lí - Tùng	Văn - Huy
	Tiết 5	Toán - Đăng	Toán - PhươngT	Anh - Minh	GDĐP - ThúyHàV	Lí - Tùng	Địa - Thụ	CNNN - PThảoS	Văn - LinhV	Anh - ThủyA	GDĐP - HòaV	Văn - Huy
S6	Tiết 1	Toán - LNga	Toán - PhươngT	Lí - GiangL	QPAN - Kiên	Tin - KThủy	Toán - ĐHương	TD - HòaTD	Địa - Yến	Lí - Khiêm	HĐTN - Hoài	Toán - Phượng
	Tiết 2	Toán - LNga	Toán - PhươngT	QPAN - Kiên	Sinh - CHải	Tin - KThủy	Toán - ĐHương	GDKT&PL - VânCD	Địa - Yến	TD - ĐôngTD	TD - HàTD	Toán - Phượng
	Tiết 3	Hóa - Huế	Sinh - CHải	Toán - HiềnT	Lí - Khiêm	Anh - ĐMai	Anh - Minh	Anh - HạnhA	QPAN - Kiên	GDKT&PL - Diệu	Sử - Dung	Hóa - HươngH
	Tiết 4	Lí - NgHà	TD - Huynh	Toán - HiềnT	Hóa - HươngH	QPAN - Kiên	Sử - ThủyS	Anh - HạnhA	CNNN - PThảoS	Văn - NgaV	Hóa - DươngH	TD - HòaTD
	Tiết 5	SHL-TNHN - NgHà	SHL-TNHN - Cúc	SHL-TNHN - HiềnT	SHL-TNHN - Huy	SHL-TNHN - ĐMai	SHL-TNHN - ThủyS	SHL-TNHN - PThảoS	SHL-TNHN - LinhV	SHL-TNHN - NgaV	SHL-TNHN - DươngH	SHL-TNHN - Tuyết
S7	Tiết 1											
	Tiết 2											
	Tiết 3											
	Tiết 4											
	Tiết 5											

BUỔI SÁNG

10A3	10A4	10A5	10A6	11 Toán	11 Lí	11 Hóa	11 Sinh	11 Tin	11 Văn	11 Sử	11 Địa
CC-TNHN - PLinh	CC-TNHN - HoaĐ	CC-TNHN - Huệ	CC-TNHN - PNgaT	CC-TNHN - HươngH	CC-TNHN - TrHiền	CC-TNHN - VThủyT		CC-TNHN - Vinh	CC-TNHN - Tình	CC-TNHN - NThanh	CC-TNHN - HảiV
GDĐP - BThủy	Văn - Cúc	Văn - Huệ	Địa - HoaĐ	CNCN - Vinh	Văn - HảiV	Sinh - PThảoS	GDKT&PL - HằngCD	Văn - Huy	CNNN - Tình	Sử - ThủyS	Mĩ thuật - GiangMT
CNCN - HiềnCN	CNNN - PhươngS	Mĩ thuật - GiangMT	Toán - PNgaT	Sinh - QAnh	Lí - Ngà	GDĐP - PThảoS	Sinh - Tạo	Văn - Huy	Sử - Sen	Toán - VThủyT	CNNN - Tình
Sinh - Xuân	Lí - Khiêm	HĐTN - Hoài	Toán - PNgaT	Sinh - QAnh	Tin - TrHiền	Văn - ThảiHà	Toán - Phượng	Lí - Thư	Địa - Yến	Văn - HiềnV	Văn - HảiV
Lí - Khiêm	Địa - HoaĐ	GDKT&PL - Diệu	Pháp - Chiến	Hóa - HươngH	Hóa - Trâm	Văn - ThảiHà	Hóa - HòaH	Tin - TrThủy	Địa - Yến	Văn - HiềnV	Sử - Tâm
Hóa - DuyênH	GDĐP - ThúyHàV	CNNN - KNga	QPAN - NgânQP	GDĐP - QAnh	Anh - DươngA	HĐTN - Vinh	Sử - Tâm	Tin - TrThủy	Văn - TrThủyV	Địa - HoaĐ	Địa - HạnhĐ
Văn - ThúyHàV	CNNN - PhươngS	Sử - Dung	Lí - Khiêm	CNCN - Vinh	Anh - DươngA	Lí - NhungL	TD - ĐôngTD	Tin - TrThủy	Văn - TrThủyV	QPAN - Quân	TD - HàTD
Văn - ThúyHàV	Địa - HoaĐ	Anh - LinhA	CNNN - PThảoS	Lí - Tuyết	HĐTN - HuyềnHP	CNNN - KNga	Hóa - HòaH	TD - HòaTD	Anh - KMai	GDKT&PL - HằngCD	Văn - HảiV
HĐTN - Hoài	Toán - ĐHương	Anh - LinhA	Pháp - Chiến	HĐTN - HuyềnHP	Lí - Tùng	Anh - DuyênA	GDĐP - PhươngS	QPAN - Quân	GDĐP - Tình	Sử - ThủyS	GDKT&PL - HằngCD
Anh - LinhA	Toán - ĐHương	Địa - NgaĐ	Pháp - Chiến	Văn - ThảoV	Lí - Tùng	Anh - DuyênA	HĐTN - HiềnCN	Hóa - DuyênH	GDKT&PL - HằngCD	Sử - ThủyS	CNNN - Tình
Toán - PLinh	QPAN - NgânQP	TD - ĐôngTD	Văn - Huệ	Lí - Tuyết	Văn - HảiV	Hóa - HòaH	Lí - Thư	Sử - Tâm	TD - Huynh	Anh - KMai	Địa - HạnhĐ
Toán - PLinh	TD - HòaTD	Văn - Huệ	Sử - Thuận	Hóa - HươngH	Văn - HảiV	Hóa - HòaH	Anh - DuyênA	Toán - HoaT	Địa - Yến	Anh - KMai	Địa - HạnhĐ
Lí - Khiêm	Văn - Cúc	Mĩ thuật - GiangMT	Anh - LinhA	Anh - ThuA	Toán - HiềnT	Lí - NhungL	Anh - DuyênA	Toán - HoaT	Toán - Tuyển	GDĐP - NThanh	GDĐP - Tình
QPAN - NgânQP	GDKT&PL - VânCD	Toán - Hưng	Anh - LinhA	Toán - TAnh	Lí - Ngà	Sinh - PThảoS	Toán - Phượng	TD - HòaTD	Văn - TrThủyV	Văn - HiềnV	Văn - HảiV
Hóa - DuyênH	Lí - Khiêm	Toán - Hưng	CNNN - PThảoS	Toán - TAnh	Lí - Ngà	Văn - ThảiHà	Toán - Phượng	Lí - Thư	Văn - TrThủyV	Sinh - NThanh	Văn - HảiV
Anh - LinhA	Địa - HoaĐ	CNNN - KNga	Văn - Huệ	QPAN - Quân	Toán - HiềnT	Sử - Tâm	Sinh - Tạo	Anh - HoaA	Văn - TrThủyV	Sinh - NThanh	Mĩ thuật - GiangMT
Anh - LinhA	Văn - Cúc	Văn - Huệ	Địa - HoaĐ	Anh - ThuA	Toán - HiềnT	Anh - DuyênA	Sinh - Tạo	Anh - HoaA	Văn - TrThủyV	CNNN - KNga	Toán - PNgaT
Hóa - DuyênH	Văn - Cúc	Văn - Huệ	Toán - PNgaT	Anh - ThuA	TD - Huynh	Hóa - Huế	Văn - NgTrang	GDĐP - PhươngS	Mĩ thuật - GiangMT	Sử - Sen	Địa - Thụ
Văn - ThúyHàV	Toán - ĐHương	Địa - NgaĐ	Toán - PNgaT	Toán - ĐôngT	CNCN - Vinh	Hóa - Huế	Văn - NgTrang	Tin - TrThủy	HĐTN - HuyềnHP	Sử - Sen	Địa - Thụ
Sử - ThủyS	Toán - ĐHương	GDĐP - HằngV	GDKT&PL - Diệu	Toán - ĐôngT	Sử - Sen	Lí - NhungL	Anh - DuyênA	Tin - TrThủy	CNNN - Tình	HĐTN - Thắm	Anh - HoaA
Toán - PLinh	Sử - Dung	Toán - Hưng	Anh - LinhA	TD - Huynh	Toán - HiềnT	Toán - VThủyT	Hóa - HòaH	Hóa - DuyênH	Anh - KMai	TD - HàTD	QPAN - Quân
Toán - PLinh	HĐTN - Hoài	Toán - Hưng	Văn - Huệ	Toán - ĐôngT	QPAN - Quân	Hóa - HòaH	Sinh - Xuân	Anh - HoaA	Anh - KMai	Toán - VThủyT	GDKT&PL - HằngCD
TD - ĐôngTD	Anh - Lan	Anh - LinhA	Văn - Huệ	Toán - ĐôngT	Hóa - Trâm	CNNN - KNga	Sinh - Xuân	Toán - HoaT	Toán - Tuyển	Toán - VThủyT	TD - HàTD
CNCN - HiềnCN	GDKT&PL - VânCD	Địa - NgaĐ	Lí - Khiêm	Lí - Tuyết	Tin - TrHiền	TD - HàTD	Toán - Phượng	Văn - Huy	QPAN - Quân	Địa - HoaĐ	Toán - PNgaT
SHL-TNHN - PLinh	SHL-TNHN - HoaĐ	SHL-TNHN - Huệ	SHL-TNHN - PNgaT	SHL-TNHN - HươngH	SHL-TNHN - TrHiền	SHL-TNHN - VThủyT	SHL-TNHN - ĐôngTD	SHL-TNHN - Vinh	SHL-TNHN - Tình	SHL-TNHN - NThanh	SHL-TNHN - HảiV

BUỔI SÁNG

11 Anh	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	12 Toán	12 Lí	12 Hóa	12 Sinh	12 Tin
CC-TNHN - Sen	CC-TNHN - Thân	CC-TNHN - Thắm	CC-TNHN - Tạo	CC-TNHN - NgânĐ	CC-TNHN - NgaĐ	CC-TNHN - KNga	CC-TNHN - NhungL	CC-TNHN - TTrang	CC-TNHN - Xuân	CC-TNHN - Năng	CC-TNHN - HiềnCN
Lí - Thư	Hóa - Trâm	Toán - HiềnT	Sinh - Tạo	Văn - TTrang	HĐTN - Thắm	Địa - Thúy	Lí - NhungL	Tin - TrHiền	Toán - ThảoT	HĐTN - VânCD	Anh - ĐMai
Địa - HoaĐ	Toán - Thân	GDKT&PL - HằngCD	Lí - Năng	Địa - NgânĐ	Văn - NgTrang	Pháp - Chiến	Hóa - HòaH	Anh - ĐMai	Toán - ThảoT	Toán - PLinh	Toán - NhungT
Anh - NgaA	Toán - Thân	CNCN - Thắm	Hóa - Trâm	Lí - Ngà	Địa - NgaĐ	Toán - HoaT	Anh - HạnhA	Sử - Tâm	Hóa - Hùng	Toán - PLinh	Hóa - HàH
Anh - NgaA	Sinh - PThảoS	Lí - Thư	Tin - VHiền	Toán - PNgaT	Sinh - QAnh	Toán - HoaT	Anh - HạnhA	CNCN - Thắm	Hóa - Hùng	GDĐP - HuyềnA	Lí - Ngà
Lí - Thư	QPAN - Quân	TD - HàTD	Tin - VHiền	GDKT&PL - HằngCD	GDĐP - PhươngS	GDKT&PL - ThanhCD	Lí - NhungL	CNCN - Thắm	Hóa - Hùng	QPAN - Khang	Toán - NhungT
CNCN - Thắm	Anh - ThuA	Lí - Thư	Sử - Tâm	QPAN - NgânQP	Địa - NgaĐ	Địa - Thúy	TD - HòaTD	QPAN - Khang	TD - Dũng	Văn - ThảoV	Toán - NhungT
Sử - Sen	Anh - ThuA	Hóa - DuyênH	GDĐP - PhươngS	TD - Huynh	Toán - ĐHương	Lí - Năng	Sinh - CHải	Sử - Tâm	Toán - ThảoT	Văn - ThảoV	CNCN - HiềnCN
Văn - HiềnV	GDĐP - PThảoS	Anh - DươngA	HĐTN - Vinh	Anh - NgaA	GDKT&PL - ThanhCD	Văn - Cúc	Văn - BThủy	Lí - TrHà	Văn - HảiV	Toán - PLinh	Lí - Ngà
Văn - HiềnV	Lí - Ngà	Anh - DươngA	Lí - Năng	Anh - NgaA	Sử - VânS	Văn - Cúc	Hóa - HòaH	Lí - TrHà	Văn - HảiV	Sinh - Tăng	Tin - Long
Toán - Tuyển	Văn - HiềnV	HĐTN - HiềnCN	Anh - HoaA	Toán - PNgaT	Toán - ĐHương	Toán - HoaT	Toán - PhươngT	TD - AnhTD	Lí - GiangL	Lí - Năng	Tin - Long
GDKT&PL - HằngCD	Văn - HiềnV	Văn - Huy	Anh - HoaA	Toán - PNgaT	Toán - ĐHương	QPAN - NgânQP	Toán - PhươngT	Lí - NgHà	Tin - VHiền	Sử - Dung	Tin - Long
TD - HòaTD	GDKT&PL - HằngCD	Lí - Thư	TD - Huynh	Địa - NgânĐ	QPAN - NgânQP	Địa - Thúy	Hóa - HòaH	HĐTN - ThanhCD	Sử - Dung	Sinh - Tăng	Sử - Sen
Anh - DuyênA	Hóa - Trâm	GDKT&PL - HằngCD	Toán - HoaT	TD - Huynh	CNNN - Tình	Anh - HoaA	Văn - BThủy	Anh - ĐMai	Anh - HiềnA	Sinh - Tăng	Văn - HằngV
Anh - DuyênA	Anh - ThuA	Toán - HiềnT	Hóa - Trâm	GDKT&PL - HằngCD	Sinh - QAnh	Anh - HoaA	Văn - BThủy	Anh - ĐMai	Anh - HiềnA	Hóa - HuyềnA	Văn - HằngV
GDĐP - PhươngS	TD - Dũng	Anh - DươngA	Lí - Năng	Lí - Ngà	Văn - NgTrang	GDKT&PL - ThanhCD	Toán - PhươngT	Tin - TrHiền	Hóa - Hùng	Hóa - HuyềnA	Văn - HằngV
CNCN - Thắm	Lí - Ngà	Hóa - DuyênH	Văn - HiềnV	Sử - VânS	Toán - ĐHương	TD - HàTD	Toán - PhươngT	Toán - Thân	Hóa - Hùng	Hóa - HuyềnA	Toán - NhungT
HĐTN - HuyềnHP	Sử - ThủyS	Sử - Tâm	Văn - HiềnV	CNCN - Thắm	CNNN - Tình	Sử - VânS	QPAN - Quân	Hóa - HàH	Toán - ThảoT	Tin - Quỳnh	Tin - Long
Văn - HiềnV	Sinh - PThảoS	TD - HàTD	Toán - HoaT	Văn - TTrang	Anh - HoaA	CNNN - KNga	Lí - NhungL	Lí - NgHà	QPAN - Quân	TD - Dũng	Tin - Long
Lí - Thư	HĐTN - Vinh	GDĐP - PhươngS	Toán - HoaT	Văn - TTrang	GDKT&PL - ThanhCD	Văn - Cúc	Sử - VânS	Lí - NgHà	Anh - HiềnA	Sử - Dung	Hóa - HàH
Văn - HiềnV	TD - Dũng	Văn - Huy	Anh - HoaA	Văn - TTrang	Văn - NgTrang	Toán - HoaT	Toán - Tuyển	GDĐP - Trâm	Sinh - Xuân	Sinh - Tăng	Lí - Ngà
TD - HòaTD	Lí - Ngà	Văn - Huy	TD - Huynh	Anh - NgaA	Văn - NgTrang	Pháp - Chiến	Toán - Tuyển	Toán - Thân	Tin - VHiền	Sinh - Tăng	TD - AnhTD
Anh - NgaA	GDKT&PL - HằngCD	Hóa - DuyênH	Văn - HiềnV	HĐTN - Vinh	Địa - NgaĐ	Pháp - Chiến	TD - HòaTD	Toán - Thân	Lí - GiangL	Toán - PLinh	QPAN - Quân
Anh - NgaA	Toán - Thân	CNCN - Thắm	Sinh - Tạo	Địa - NgânĐ	TD - Dũng	Văn - Cúc	Tin - KThủy	Văn - TTrang	Văn - HảiV	Văn - ThảoV	Sử - Sen
SHL-TNHN - Sen	SHL-TNHN - Thân	SHL-TNHN - Thắm	SHL-TNHN - Tạo	SHL-TNHN - NgânĐ	SHL-TNHN - NgaĐ	SHL-TNHN - KNga	SHL-TNHN - NhungL	SHL-TNHN - TTrang	SHL-TNHN - Xuân	SHL-TNHN - Năng	SHL-TNHN - HiềnCN

BUỔI SÁNG

12 Văn	12 Sử	12 Địa	12 Anh	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6
CC-TNHN - Thuận	CC-TNHN - Thụ	CC-TNHN - BThủy	CC-TNHN - LNga	CC-TNHN - HuyềnB	CC-TNHN - NhungT	CC-TNHN - Huế	CC-TNHN - ThảoV	CC-TNHN - ThảoT	CC-TNHN - GiangL
Sử - Thuận	CNNN - NThanh	Tin - VHiền	Toán - LNga	Hóa - HuyềnB	Hóa - HàH	Hóa - Huế	Văn - ThảoV	Lí - Năng	Lí - GiangL
GDĐP - HàH	Tin - VHiền	Địa - Thúy	Lí - NhungL	Sinh - Xuân	Lí - Thư	Lí - GiangL	Địa - NgaĐ	Anh - DươngA	Sử - Thuận
Anh - HiềnA	Địa - Thụ	GDKT&PL - VânCD	Văn - Nhàn	Văn - HằngV	Sử - HuyềnS	Toán - TAnh	GDKT&PL - Diệu	Anh - DươngA	Văn - NgTrang
Anh - HiềnA	Toán - PLinh	Toán - Thân	Văn - Nhàn	Toán - ThảoT	Tin - TrHiền	Toán - TAnh	Sử - HuyềnS	Địa - NgaĐ	CNNN - Tình
Toán - TAnh	Địa - Thụ	GDKT&PL - VânCD	Toán - LNga	TD - Dũng	Anh - Minh	Sinh - CHải	Sử - HuyềnS	Sử - Dung	Anh - KMai
Địa - HạnhĐ	Sử - VânS	TD - AnhTD	Toán - LNga	Toán - ThảoT	Anh - Minh	Toán - TAnh	GDKT&PL - Diệu	Tin - VHiền	Anh - KMai
TD - AnhTD	Sử - VânS	GDĐP - Chiến	GDKT&PL - VânCD	Anh - HạnhA	TD - Dũng	QPAN - Quân	HĐTN - ThanhCD	GDKT&PL - Diệu	QPAN - Kiên
Văn - Huệ	Tin - VHiền	Địa - Thúy	Anh - Lan	Anh - HạnhA	Tin - TrHiền	Hóa - Huế	Địa - NgaĐ	Toán - ThảoT	Văn - NgTrang
Văn - Huệ	Toán - PLinh	Địa - Thúy	Anh - Lan	Sử - Sen	Sử - HuyềnS	Tin - TrHiền	Tin - VHiền	Toán - ThảoT	Văn - NgTrang
Sử - Thuận	TD - HòaTD	Sử - VânS	Tin - TrHiền	Tin - VHiền	Toán - NhungT	GDĐP - Chiến	Toán - LNga	HĐTN - ThanhCD	Toán - Hưng
CNNN - Tình	HĐTN - ThanhCD	CNNN - NThanh	Sử - VânS	Sử - Sen	Toán - NhungT	Lí - GiangL	Toán - LNga	GDĐP - HàH	Toán - Hưng
Anh - HiềnA	GDĐP - Chiến	TD - AnhTD	Văn - Nhàn	Lí - Năng	Hóa - HàH	Tin - TrHiền	QPAN - Kiên	Tin - VHiền	Lí - GiangL
Văn - Nhàn	Sử - Tâm	Địa - Thúy	Địa - HạnhĐ	Toán - ThảoT	Lí - Thư	Văn - NgTrang	Anh - KMai	TD - AnhTD	HĐTN - ThanhCD
Văn - Nhàn	Sử - Tâm	Địa - Thúy	Lí - NhungL	Toán - ThảoT	Sinh - CHải	Văn - NgTrang	Sử - HuyềnS	Sử - Dung	CNNN - Tình
Tin - Quỳnh	Toán - PLinh	Sử - VânS	Văn - Nhàn	Anh - HạnhA	Toán - NhungT	TD - AnhTD	Văn - ThảoV	Toán - ThảoT	Pháp - Chiến
Văn - Nhàn	Toán - PLinh	CNNN - NThanh	Tin - TrHiền	Hóa - HuyềnB	GDĐP - Chiến	Sử - Thuận	Văn - ThảoV	Lí - Năng	GDKT&PL - Diệu
Văn - Nhàn	QPAN - Kiên	Anh - DươngA	TD - Dũng	Văn - HằngV	HĐTN - ThanhCD	Anh - HạnhA	Lí - NhungL	GDKT&PL - Diệu	Toán - Hưng
Toán - TAnh	Anh - DươngA	Toán - Thân	Toán - LNga	Văn - HằngV	Lí - Thư	HĐTN - ThanhCD	Tin - VHiền	Văn - LinhV	Địa - HạnhĐ
Toán - TAnh	Anh - DươngA	Toán - Thân	Địa - HạnhĐ	Tin - VHiền	Sinh - CHải	Hóa - Huế	Toán - LNga	Địa - NgaĐ	Văn - NgTrang
Toán - TAnh	GDKT&PL - VânCD	Tin - VHiền	Anh - Lan	GDĐP - Chiến	Văn - HằngV	Anh - HạnhA	TD - AnhTD	Anh - DươngA	Địa - HạnhĐ
Địa - HạnhĐ	Văn - TTrang	Anh - DươngA	Anh - Lan	TD - Dũng	Văn - HằngV	Anh - HạnhA	Lí - NhungL	Sử - Dung	GDKT&PL - Diệu
TD - AnhTD	Địa - Thụ	Anh - DươngA	GDKT&PL - VânCD	Hóa - HuyềnB	Toán - NhungT	Toán - TAnh	Văn - ThảoV	Văn - LinhV	Anh - KMai
CNNN - Tình	CNNN - NThanh	Văn - BThủy	Lí - NhungL	Lí - Năng	Anh - Minh	Lí - GiangL	Toán - LNga	Toán - ThảoT	Sử - Thuận
SHL-TNHN - Thuận	SHL-TNHN - Thụ	SHL-TNHN - BThủy	SHL-TNHN - LNga	SHL-TNHN - HuyềnB	SHL-TNHN - NhungT	SHL-TNHN - Huế	SHL-TNHN - ThảoV	SHL-TNHN - ThảoT	SHL-TNHN - GiangL

TRƯỜNG TRƯỜNG THPT SƠN TÂY

THỜI KHÓA BIỂU số 1 BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 05-09-2024

THỨ	TIẾT	10 Toán	10 Lí	10 Hóa	10 Sinh	10 Tin	10 Văn	10 Sử	10 Địa	10 Anh	10A1	10A2
C2	Tiết 1	TD - HàTD	Sử - Dung	Anh - Minh	Anh - ThuA	Anh - ĐMai	HĐTN - Hoài	Toán - Phượng	Toán - Hưng	QPAN - Kiên		
	Tiết 2	CNCN - HiềnCN	Tin - Quỳnh	CNNN - KNga	Anh - ThuA	Anh - ĐMai	GDKT&PL - Diệu	Toán - Phượng	Toán - Hưng	TD - ĐôngTD		
	Tiết 3							Mĩ thuật - GiangMT		GDKT&PL - Diệu		
	Tiết 4											
	Tiết 5											
C3	Tiết 1	Sinh - KNga	Hóa - DươngH	Lí - GiangL	Sinh - QAnh	GDĐP - ThúyHàV	Văn - NgaV	Anh - HạnhA	Toán - Hưng	Sử - Dung	Sinh - NThanh	Hóa - HươngH
	Tiết 2	Anh - HiềnA	Tin - Quỳnh	Văn - HằngV	Sinh - QAnh	Văn - ThúyHàV	Văn - NgaV	HĐTN - Hoài	Toán - Hưng	Tin - KThủy	Hóa - DươngH	Sử - Tâm
	Tiết 3	Anh - HiềnA	HĐTN - Hoài	Văn - HằngV	Tin - Quỳnh	Văn - ThúyHàV	GDKT&PL - Diệu	TD - HòaTD	Sử - Dung	Lí - Khiêm	TD - HàTD	Tin - KThủy
	Tiết 4											
	Tiết 5											
C4	Tiết 1											
	Tiết 2											
	Tiết 3											
	Tiết 4											
	Tiết 5											
C5	Tiết 1											
	Tiết 2											
	Tiết 3											
	Tiết 4											
	Tiết 5											
C6	Tiết 1											
	Tiết 2											
	Tiết 3											
	Tiết 4											
	Tiết 5											
C7	Tiết 1											
	Tiết 2											
	Tiết 3											
	Tiết 4											
	Tiết 5											

BUỔI CHIỀU

10A3	10A4	10A5	10A6	11 Toán	11 Lí	11 Hóa	11 Sinh	11 Tin	11 Văn	11 Sử	11 Địa
			TD - Huynh	Văn - ThảoV	Anh - DươngA	Toán - VThủyT	TD - ĐôngTD	CNCN - Vinh	Mĩ thuật - GiangMT	GDKT&PL - HằngCD	Anh - HoaA
			HĐTN - Hoài	Văn - ThảoV	TD - Huynh	Toán - VThủyT	Văn - NgTrang	HĐTN - Vinh	GDKT&PL - HằngCD	TD - HàTD	Anh - HoaA
			GDĐP - HằngV							Anh - KMai	
Sinh - Xuân	TD - HòaTD	TD - ĐôngTD	GDKT&PL - Diệu	Sử - Tâm	GDĐP - PhươngS	TD - HàTD	Lí - Thư	Toán - HoaT	TD - Huynh	Toán - VThủyT	HĐTN - Vinh
Lí - Khiêm	Anh - Lan	GDKT&PL - Diệu	Địa - HoaĐ	TD - Huynh	Hóa - Trâm	Toán - VThủyT	QPAN - Quân	CNCN - Vinh	Toán - Tuyển	CNNN - KNga	Toán - PNgaT
TD - ĐôngTD	Anh - Lan	QPAN - NgânQP	TD - Huynh	Hóa - HươngH	CNCN - Vinh	QPAN - Quân	GDKT&PL - HằngCD	Lí - Thư	Toán - Tuyển	Văn - HiềnV	Toán - PNgaT

BUỔI CHIỀU

11 Anh	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	12 Toán	12 Lí	12 Hóa	12 Sinh	12 Tin
Toán - Tuyển						CNNN - KNga	Sinh - CHải	Văn - TTrang	TD - Dũng	Anh - KMai	GDĐP - HàH
Toán - Tuyển						Lí - Năng	Sử - VânS	Văn - TTrang	Sử - Dung	Anh - KMai	HĐTN - VânCD
QPAN - Quân						Anh - HoaA	GDĐP - Trâm	Hóa - HàH	HĐTN - ThanhCD	Lí - Năng	CNCN - HiềnCN
Toán - Tuyển	Toán - Thân	QPAN - NgânQP	Hóa - Trâm	Toán - PNgaT	Anh - HoaA	HĐTN - Thắm	Tin - KThủy	Hóa - HàH	GDĐP - HuyềnA	Tin - Quỳnh	Anh - ĐMai
GDKT&PL - HằngCD	Văn - HiềnV	Toán - HiềnT	QPAN - NgânQP	CNCN - Thắm	Anh - HoaA	TD - HàTD	Anh - HạnhA	TD - AnhTD	Lí - GiangL	TD - Dũng	Anh - ĐMai
Địa - HoaĐ	Hóa - Trâm	Toán - HiềnT	Toán - HoaT	GDĐP - PhươngS	TD - Dũng	GDĐP - NThanh	HĐTN - ThanhCD	Toán - Thân	Sinh - Xuân	Anh - KMai	TD - AnhTD

BUỔI CHIỀU

12 Văn	12 Sử	12 Địa	12 Anh	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6
GDKT&PL - VânCD	Sử - VânS	Văn - BThủy	HĐTN - ThanhCD	Lí - Năng	Văn - HằngV	Văn - NgTrang	TD - AnhTD	QPAN - Quân	TD - HòaTD
QPAN - Kiên	Anh - DươngA	Văn - BThủy	Anh - Minh	HĐTN - ThanhCD	TD - Dũng	Sinh - CHải	GDĐP - Trâm	TD - AnhTD	Pháp - Chiến
Tin - Quỳnh	TD - HòaTD	QPAN - Kiên	Anh - Minh						Pháp - Chiến
GDKT&PL - VânCD	Văn - TTrang	HĐTN - ThanhCD	TD - Dũng	QPAN - Quân	QPAN - Kiên	TD - AnhTD	Anh - KMai	Văn - LinhV	Sử - Thuận
HĐTN - ThanhCD	Văn - TTrang	Toán - Thân	Sử - VânS	Sinh - Xuân	Hóa - HàH	Sử - Thuận	Anh - KMai	Văn - LinhV	TD - HòaTD
Sử - Thuận	GDKT&PL - VânCD	Sử - VânS	QPAN - Kiên						Toán - Hưng